TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG HỒ** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 316/2023/QĐST-HNGĐ	*L, ngày 14 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 478/2023/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 10 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Thu X**, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số B, ấp P, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Anh **Phạm Hoàng T**, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số B, ấp P, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông **Lê Phước Đ**, sinh năm 1962

Địa chỉ: ấp P, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thu X và anh Phạm Hoàng T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: có 02 con chung tên Phạm Hoàng A, sinh ngày 15/12/2004 hiện đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết và Phạm Hoàng Minh A1, sinh ngày 07/10/2020.

Giao con chung tên Phạm Hoàng Minh A1, sinh ngày 07/10/2020 cho chị Trần Thị Thu X nuôi dưỡng và giáo dục.

Sau khi ly hôn, anh Phạm Hoàng T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2 Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị Thu X và anh Phạm Hoàng T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3 Về tài sản chung của vợ chồng: Chị Trần Thị Thu X và anh Phạm Hoàng T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về nợ chung của vợ chồng: Chị Trần Thị Thu X và anh Phạm Hoàng T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Phước Đ không có yêu cầu gì trong vụ án.

2.5. Về án phí: Chị Trần Thị Thu X tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Được trừ từ 300.000 đồng chị X đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000486 ngày 24/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ nên hoàn trả cho chị Trần Thị Thu X số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Long Hồ;
- THADS huyện Long Hồ
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các Đ/s;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Ánh Tuyết